

Số: 16 / NQ-ĐHĐCĐ

Bim Sơn, ngày 28 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA5

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama5;
Căn cứ Biên bản họp số:15/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 của Đại hội đồng cổ
đông thường niên năm 2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021, kế
hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021:

- Giá trị sản lượng	:	78,09 tỷ đồng
- Doanh thu	:	57,23 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	(47,70) tỷ đồng
- Lỗ lũy kế	:	(138,10) tỷ đồng
- Nợ ngân sách	:	6,02 tỷ đồng
- Đầu tư máy móc, thiết bị thi công	:	0 tỷ đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022:

- Giá trị sản lượng	:	78,42 tỷ đồng
- Doanh thu	:	52,28 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	(25,00) tỷ đồng
- Lỗ lũy kế	:	(163,10) tỷ đồng
- Nợ ngân sách	:	5,28 tỷ đồng
- Đầu tư máy móc, thiết bị thi công	:	0 tỷ đồng
- Cổ tức	:	Không chia

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán như sau:

1. Tài sản – Nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	Tổng tài sản	Đồng	363.463.075.561
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	305.030.598.986
2	Tài sản dài hạn	Đồng	58.432.476.575
II	Tổng cộng nguồn vốn	Đồng	363.463.075.561
1	Nợ phải trả	Đồng	426.658.463.341
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	(63.195.387.780)

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	57.235.993.177
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	(47.704.804.682)

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021		(47.704.804.682)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021		0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	3=1-2	(47.704.804.682)
4	Lãi do đánh giá lại các khoản tiền tệ (chưa được phân phối)		
5	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	5=3-4	(47.704.804.682)
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		(90.400.775.387)
7	Phương án phân phối lợi nhuận		
8	Lỗ chuyển sang năm 2022	6=3+6-7	(138.105.580.069)
9	Cổ tức năm 2021		Không

Điều 6: Thông qua Tờ trình về việc: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán độc lập có tên dưới đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 gồm:

- Công ty TNHH kế toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
- Công ty TNHH kế toán và kiểm toán Hà Nội (CPA)

28002
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Điều 7: Thông qua kết quả chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và kế toán trưởng năm 2021 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2021 (VNĐ)	Thực hiện năm 2021 (VNĐ)	Tỷ lệ % TH/KH
I	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách				
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	228.000.000	174.487.627	76,53%
2	Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)	01	120.000.000	102.710.827	85,59%
	Cộng I		348.000.000	277.198.454	
II	Thù lao thành viên HĐQT, Thành viên BKS và thư ký HĐQT				
1	Thành viên HĐQT	04	72.000.000	72.000.000	100%
2	Thành viên BKS	02	24.000.000	20.000.000	83,33%
3	Thư ký HĐQT	01	18.000.000	18.000.000	100%
	Cộng II		114.000.000	110.000.000	
III	Tiền lương của Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng				
1	Tổng giám đốc	01	192.000.000	144.583.500	75,30%
2	Phó Tổng giám đốc	03	540.000.000	207.256.900	38,38%
3	Kế toán trưởng	01	180.000.000	125.767.600	69,87%
	Cộng III		912.000.000	477.608.000	
	Tổng cộng (I+II+III)		1.374.000.000	864.806.454	62,94%

Điều 8 Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và kế toán trưởng năm 2022 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2022 (VNĐ/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (VNĐ)
I	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách				
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	19.000.000	12	228.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)	01	10.000.000	12	120.000.000
	Cộng I				348.000.000
II	Thù lao thành viên HĐQT, Thành viên BKS và thư ký HĐQT				

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2022 (VNĐ/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (VNĐ)
1	Thành viên HĐQT	04	1.500.000	12	72.000.000
2	Thành viên BKS	02	1.000.000	12	24.000.000
3	Thư ký HĐQT	01	1.500.000	12	18.000.000
	Cộng II				114.000.000
III	Tiền lương của Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng				
1	Tổng giám đốc	01	16.000.000	12	192.000.000
2	Phó Tổng giám đốc	03	15.000.000	12	540.000.000
3	Kế toán trưởng	01	15.000.000	12	180.000.000
	Cộng III				912.000.000
	Tổng cộng (I+II+III)				1.374.000.000

Điều 9: Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện và tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Điều 10: Thông qua Báo cáo kết quả bán đấu giá tài sản phát mại thực hiện thi hành án - Vietinbank Sầm Sơn.

Điều 11: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty cổ phần Lilama5 chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này theo quy định hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- Tổng công ty Lắp máy Việt Nam -CTCP;
- UBCKNN; SGDCCKHN;
- Lưu HĐQT. *Ph*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lưu Huy Phúc

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 5

I. Thông tin về doanh nghiệp:

Tên Công ty: Công ty cổ phần Lilama5

Địa chỉ: Số 179 Đường Trần phú, P.Ba Đình, TX Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá.

Giấy đăng ký kinh doanh số: 2800233448 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 15/06/2006. Đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 05/03/2020.

II. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: 08 giờ 00 ngày 28/04/2022

- Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Lilama5

- Địa chỉ: Số 179 Trần Phú, Ba Đình, TX Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá.

III. Nội dung và diễn biến Đại hội:

1. Ông Lưu Huy Phúc - Chủ tịch HĐQT Công ty khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và giới thiệu đoàn Chủ tịch đại hội.

Đoàn chủ tịch Đại hội gồm:

- | | |
|--------------------------|-----------------------------------|
| - Ông: Lưu Huy Phúc | Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn |
| - Ông: Nguyễn Xuân Thông | Thành viên HĐQT, TGD - Thành viên |
| - Bà: Hoàng Thị Phương | Thành viên HĐQT, KTT - Thành viên |
| - Ông: Cù Minh Kim | Thành viên HĐQT - Thành viên |
| - Ông: Bùi Thanh Phong | Thành viên HĐQT - Thành viên |

2. Bà Phạm Thùy Dương, Trưởng Ban kiểm, Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội. Tổng số cổ đông sở hữu và nhận uỷ quyền dự họp là 30 người, đại diện cho 2.910.632 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 56,52% vốn Điều lệ. Căn cứ Điều 145 Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 thì Công ty cổ phần Lilama5 có đủ điều kiện pháp lý để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Ông Lưu Huy Phúc, Chủ tịch Hội đồng quản trị giới thiệu Ban thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu gồm:

- Ban Thư ký:

Thư ký Đại hội: Ông Nguyễn Văn Dũng, Thư ký HĐQT

- Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|-----------------------|-----------------------------------|
| + Bà Phạm Thùy Dương | Trưởng Ban kiểm soát - Trưởng ban |
| + Ông Nguyễn Văn Dũng | Thành viên |
| + Bà Phạm Phương Thảo | Thành viên |



12

Đại hội đã thông qua và tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100%.

4. Ông Cù Minh Kim, thành viên Hội đồng quản trị thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Đại hội đã thông qua và tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100%.

5. Đại hội nghe trình bày các nội dung Báo cáo, Tờ trình:

- Ông Nguyễn Xuân Thông – TV HĐQT, Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022.

- Ông Bùi Thanh Phong, Thành viên Hội đồng quản trị trình bày:

+ Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

+ Thông qua Báo cáo kết quả bán đấu giá tài sản phát mại thực hiện thi hành án – Vietinbank Sầm Sơn

- Bà Hoàng Thị Phương, Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng trình bày:

+ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

+ Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

- Bà Phạm Thùy Dương, Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày:

+ Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

+ Thông qua Tờ trình về việc: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

- Ông Cù Minh Kim, Thành viên Hội đồng quản trị trình bày

+ Thông qua Báo cáo kết quả chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2021. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2022.

+ Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện và tiếp tục tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn

6. Đại hội thảo luận:

- Ý kiến 1: Phần thu hồi vốn tại nhà máy đường Thạch Thành, Công ty đã hoàn thành công tác bàn giao dự án cho chủ đầu. Đề nghị Công ty có giải pháp để thu hồi vốn và phương án trả nợ cho các nhà thầu phụ tại dự án.

Ông Lưu Huy Phúc, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty trả lời cổ đông:

+ Trước đây Ban điều hành ký hợp đồng với chủ đầu tư. Trong phụ lục hợp Công ty ký liên quan đến công nghệ tuy nhiên hiện nay phần công nghệ xử lý nước chưa đạt được theo quy định của hợp đồng, chưa được chủ đầu tư nghiệm thu nên chưa có cơ sở thu hồi vốn.

+ Phương án trả nợ cho các nhà thầu phụ tại dự án. Ban điều hành sẽ có giải pháp làm việc cụ thể với ông Phạm Văn Đăng, Đội trưởng đội công trình.

- Ý kiến 2: Hiện nay ngành nghề kinh doanh của Công ty đơn giá trên thị trường là rất thấp. Đề Công ty phát triển đề nghị Hội đồng quản trị phải có bộ máy mới, tinh gọn.

Ông Lưu Huy Phúc, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chúng tôi xin tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông.

- Ý kiến 3: Công ty mới đóng Bảo hiểm xã hội đến tháng 6 năm 2018 trong khi Công ty vẫn thu Bảo hiểm xã hội của người lao động. Đề nghị Công ty kế hoạch giải quyết quyền lợi, chế độ cho người lao động trong thời gian tới.

172

Ông Lưu Huy Phúc, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty trả lời cổ đông

Hiện nay để giải quyết dứt điểm công nợ Bảo hiểm xã hội là không giải quyết được nguyên nhân do tình hình tài chính khó khăn. Công ty vẫn đang tiếp tục làm việc với cơ quan Bảo hiểm xã hội để giải quyết chế độ cho người lao động theo từng đợt.

Đại hội không còn ý kiến thảo luận về các nội dung Báo cáo, Tờ trình. Đại hội tiến hành hành biểu quyết các nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết.

7. Bà Phạm Thùy Dương, Trưởng Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung.

Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết cho 08 nội dung gồm các Báo cáo, Tờ trình. Việc biểu quyết được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu, cụ thể như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu biểu quyết có 26 cổ đông, đại diện cho 2.901.549 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 56,34% vốn Điều lệ. Trong đó:

- Tổng số phiếu phát ra: 26 phiếu
- Tổng số phiếu thu về: 26 phiếu
- Tổng số phiếu hợp lệ: 24 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 02 phiếu

7.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	21	2.888.541	99,55%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	3	10.866	0,37%
Không hợp lệ	2	2.142	0,07%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022.

7.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	21	2.888.541	99,55%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	3	10.866	0,37%
Không hợp lệ	2	2.142	0,07%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021

7.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
--	----------	--------------------------	---------

1233
NG
PH
AM
N.T.

Handwritten mark

Đồng ý	21	2.888.541	99,55%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	3	10.866	0,37%
Không hợp lệ	2	2.142	0,07%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

7.4. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	21	2.888.541	99,55%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	3	10.866	0,37%
Không hợp lệ	2	2.142	0,07%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

7.5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	21	2.888.541	99,55%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	3	10.866	0,37%
Không hợp lệ	2	2.142	0,07%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

7.6. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	19	2.877.129	99,16%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	5	22.278	0,77%
Không hợp lệ	2	2.142	0,07%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

7.7. Báo cáo kết quả chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2021. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
--	----------	--------------------------	---------

Bim sơn, ngày 22 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA5

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lilama5;

Căn cứ Nghị quyết số: 22/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 28/04/2021 của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Lilama5.

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn được giao. Hội đồng quản trị xin Báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch nhiệm vụ của năm 2022 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021.

TT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	TH2021 /KH 2021
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	147,05	78,09	53,10%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	105,03	57,23	54,49%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	(47,70)	
4	Lỗ lũy kế	Tỷ đồng		(138,10)	
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	5,00	6,02	120,40%
6	Đầu tư (Máy móc, thiết bị)	Tỷ đồng	1,00	0	0%

Trong năm 2021, đại dịch Covid - 19 tiếp tục bùng phát làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và Công ty cổ phần Lilama5 nói riêng. Do đại dịch bùng phát cộng với thực hiện giãn cách xã hội ở nhiều tỉnh thành phố trên cả nước đã làm ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh như: Cung cấp vật tư, thiết bị, nhân lực cho dự án. Tiến độ thi công, công tác nghiệm thu thanh toán quyết và thu hồi vốn. Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành tích cực chỉ đạo công tác quản lý điều hành vượt qua khó khăn và duy trì sản xuất. Tuy nhiên về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 không hoàn thành kế hoạch và lỗ do một số nguyên nhân như sau:

- Công ty đầu tư nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA không hiệu quả, phải dùng nguồn vốn lưu động ngắn hạn để trả nợ thay (cả gốc và lãi) nên dẫn đến thiếu vốn phục vụ thi công và nợ quá hạn không trả được ngân hàng. Đến nay phần dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn vẫn chưa tái cấu trúc được do không có khách hàng quan tâm.

- Do nợ quá hạn 02 ngân hàng Vietinbank, BIDV không trả được nên ngân hàng không cho vay vốn phục vụ thi công các dự án, không phát hành bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng, thanh toán.

- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ tại các công trình, dự án từ nhiều năm trước không đạt hiệu quả, vòng quay phải thu chậm, nợ đọng nhiều dẫn tới thiếu hụt dòng tiền hoạt động ảnh hưởng đến tiến độ thi công dự án, năng suất lao động của dự án không cao, hiệu quả công trình thấp, lợi nhuận dự án không bù đắp được chi phí lãi vay, chi phí khấu hao, chi phí quản lý...

- Công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm

Công ty không chủ động được công tác đấu thầu, nguyên nhân do năng lực tài chính của Công ty không đáp ứng được các yêu cầu của hồ sơ mời thầu nên công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm của Công ty là rất khó khăn. Công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm của Công ty được Tổng công ty giao nhiệm vụ.

- Cán bộ kỹ thuật có trình độ kinh nghiệm trong công tác quản lý thiếu, công tác theo dõi, giám sát, làm hồ sơ nghiệm thu, thu hồi vốn chậm.

- Công nhân kỹ thuật thiếu do Công ty khó khăn về tài chính nên khó tuyển dụng được thêm lao động.

- Năng lực máy móc, thiết bị thi công của Công ty cũ, lạc hậu không đáp ứng được yêu cầu, kỹ thuật của dự án.

2. Công tác đầu tư:

Năm 2021 kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị là 1,5 tỷ đồng. Tuy nhiên do tình hình tài chính Công ty khó khăn nên Ban lãnh đạo Công ty không thực hiện đầu tư mua sắm thiết bị.

3. Công tác quản lý, quản trị.

- Chỉ đạo công tác khoán đối với các dự án kịp thời. Tăng cường công tác quản lý, giám sát công tác khoán ứng

- Chỉ đạo giám sát hoạt động tài chính rà soát đối chiếu, phân loại các khoản nợ phải trả, phải thu, tập trung thu hồi công nợ, xử lý hàng tồn kho. Đồng thời chỉ đạo công tác giao khoán, quyết toán khoán, quyết toán vật tư các công trình dự án.

- Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác quyết toán, thu hồi vốn tại các dự án thi công nợ đọng từ những năm trước để tập trung nguồn tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục định biên lao động khối văn phòng cho tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định nội bộ cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và quy định của pháp luật.

4. Những hạn chế, tồn tại

Dr

- Tình hình tài chính của Công ty rất khó khăn:

+ Nợ quá hạn Vietinbank ngừng cho vay từ tháng 10 năm 2018, khởi kiện ra Tòa án Bim Sơn và đã chuyển sang thi hành án. Thi hành án Bim Sơn cưỡng chế nợ thu hồi tài sản thế chấp để bán đấu giá.

+ BIDV ngừng cho vay từ tháng 5/2019 đến nay và yêu cầu Lilama5 lập kế hoạch trả nợ.

- Công tác thu hồi công nợ: Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ tại các công trình, dự án từ nhiều năm trước không đạt hiệu quả. (Bao gồm các công trình, dự án như sau: Chế tạo và lắp đặt KCT nhà Tua Bin và Nhà Bunker ký hợp đồng với Lilama 45-1 thuộc Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1; Chế tạo kết cấu thép Cầu rồng Đà Nẵng; Dự án gang thép Thái Nguyên; Nhà máy xi măng Sơn La; Nhà máy xi măng Hạ Long; Nhà máy xi măng Tuyên Quang; Thu hồi công nợ khách hàng mua que hàn và một số dự án khác...) tiềm ẩn nhiều rủi ro.

- Năng suất lao động thấp, hiệu quả sản xuất kinh doanh không có (lỗ)

- Bộ máy quản lý khối văn phòng cồng kềnh chưa phù hợp với kết quả SXKD

- Chưa hoàn thành công tác tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn. Nguyên nhân do không có khách hàng quan tâm.

- Nợ Bảo hiểm xã hội dẫn đến việc giải quyết không kịp thời các chế độ cho người lao động trong Công ty. Bảo hiểm y tế của người lao động thường xuyên bị đóng.

5. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 đã tổ chức họp, lấy ý kiến gồm 17 phiên. Những phiên họp của Hội đồng quản trị có sự tham gia của Ban kiểm soát, Ban điều hành và trưởng các phòng ban Công ty. Hội đồng quản trị ban hành 22 Nghị quyết, 05 quyết định liên quan đến công tác quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giao cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện bao gồm một số nội dung chính như sau:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 02/NQ-HĐQT	15/01/2021	Nâng bậc lương cho cán bộ công nhân viên	100%
2	Số: 03/QĐ-HĐQT	15/01/2021	Nâng bậc lương cho cán bộ công nhân viên	100%
3	Số: 05/NQ-HĐQT	25/02/2021	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
4	Số: 07/NQ-HĐQT	09/03/2021	Thông qua chương trình, nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	Số: 10/NQ-HĐQT	17/03/2021	Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán	100%
6	Số: 12/NQ-HĐQT	25/03/2021	Thông qua Báo cáo, Tờ trình Đại hội cổ đông năm 2021, Phương án nhân sự TVHĐQT/BKS nhiệm kỳ 2021-2026	100%
7	Số: 13/NQ-HĐQT	25/03/2021	Thông qua phương án giảm lương và thực hiện nghỉ luân phiên đối với CBCNV khối văn phòng	100%
8	Số: 15/NQ-HĐQT	05/04/2021	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
9	Số: 17/NQ-HĐQT	09/04/2021	Tiếp tục thực hiện các nội dung còn tồn tại của Nghị quyết của Hội đồng quản trị	100%
10	Số: 18/NQ-HĐQT	09/04/2021	Thông qua kết quả SXKD, đầu tư năm 2020, Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2021	100%
11	Số: 24/NQ-HĐQT	18/05/2021	Thông qua phân công nhiệm vụ cho TVHĐQT nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch kiểm tra, giám sát của HĐQT năm 2021; Phương án chi trả lương cho Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát năm 2021	100%
12	Số: 25/QĐ-HĐQT	18/05/2021	Thông qua phân công nhiệm vụ cho TVHĐQT nhiệm kỳ 2021-2026	100%
13	Số: 27/NQ-HĐQT	25/06/2021	Phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021	100%
14	Số: 28/NQ-HĐQT	25/06/2021	Tiếp tục thực hiện phương án giảm lương và thực hiện nghỉ luân phiên đối với CBCNV khối văn phòng	100%

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	Số: 30/NQ-HĐQT	30/07/2021	Tiếp tục thực hiện phương án giảm lương và thực hiện nghi luân phiên đối với CBCNV khối văn phòng	100%
16	Số: 32/NQ-HĐQT	17/08/2021	Tiếp tục thực hiện các nội dung còn tồn tại của Nghị quyết Hội đồng quản trị	100%
17	Số: 33/NQ-HĐQT	17/08/2021	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III năm 2021	100%
18	Số: 38/NQ-HĐQT	23/11/2021	Tiếp tục thực hiện các nội dung còn tồn tại của Nghị quyết Hội đồng quản trị	100%
19	Số: 39/NQ-HĐQT	23/11/2021	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV năm 2021	100%
20	Số: 40/NQ-HĐQT	23/11/2021	Thành lập Hội đồng thanh lý tài sản, công cụ và dụng cụ năm 2021	100%

6. Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian là 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Công ty không có giao dịch

7. Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác thông qua việc ban hành các Nghị quyết, quyết định và các quy chế quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị luôn theo dõi giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ, quy chế của Công ty, triển khai đúng các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Hội đồng quản trị ban hành các Nghị quyết liên quan đến công tác quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giao cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện. Tuy nhiên việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị chưa kịp thời.

8. Chi trả lương, thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, kế toán trưởng và thư ký Hội đồng quản trị năm 2021:

Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện đúng công tác chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, kế toán trưởng và thư ký Hội đồng quản trị năm 2021 theo đúng Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % TH/KH
I	Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)				
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	228.000.000	174.487.627	76,53%
2	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)	01	120.000.000	102.710.827	85,59%
	Cộng I		348.000.000	277.198.454	
II	Thù lao TVHĐQT, BKS, TK HĐQT				
1	Thù lao thành viên HĐQT	04	72.000.000	72.000.000	100%
2	Thù lao thành viên BKS	02	24.000.000	20.000.000	83,33%
3	Thù lao thư ký HĐQT	01	18.000.000	18.000.000	100%
	Cộng II		114.000.000	110.000.000	
III	Tiền lương Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng				
1	Tổng giám đốc	01	192.000.000	144.583.500	75,30%
2	Phó Tổng giám đốc	03	540.000.000	207.256.900	38,38%
3	Kế toán trưởng	01	180.000.000	125.767.600	69,87%
	Cộng III		912.000.000	477.608.000	
	Tổng cộng (I+II+III)		1.374.000.000	864.806.454	62,94%

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	78,42	
2	Doanh thu	Tỷ đồng	52,28	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(25,00)	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
4	Lỗ lũy kế	Tỷ đồng	(163,10)	
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,28	
6	Đầu tư (Thiết bị thi công)	Tỷ đồng	0	
7	Dự kiến trả cổ tức	%	0	

2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị

Tiếp tục đề xuất Tổng công ty hỗ trợ hồ sơ trong công tác tiếp thị, đầu đầu tìm kiếm việc làm.

Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, công tác nghiệm thu, quyết toán thu hồi vốn tại các dự án

Chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, chỉ đạo thi công các dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, năng suất lao động, đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn.

Tăng cường công tác tìm kiếm khách hàng để thực hiện tái cơ cấu phân dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Chỉ đạo, thực hiện tiết giảm các chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh

Tiếp tục làm việc với thi hành án, Vietinbank giãn thời gian trả nợ.

Tiếp tục thương thảo BIDV cơ cấu thời hạn trả nợ.

Tiếp tục thương thảo với khách hàng để giãn thời gian trả nợ.

Tiếp tục thực hiện định biên lại lao động khối văn phòng, tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh

Tiếp tục tìm kiếm các nhà đầu tư để thoái vốn Tổng công ty 51% vốn điều lệ.

Chỉ đạo rà soát sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới các quy chế, quy định nội bộ của Công ty cổ phần Lilama5 cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch thực hiện năm 2022 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- TVHĐQT;
- Lưu: HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lưu Huy Phúc

BAN KIỂM SOÁT**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bim sơn, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022****Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020,
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành 1 số điều của luật chứng khoán.
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn 1 số điều về quản trị Công ty.
- Điều lệ của Công ty cổ phần Lilama 5 được thông qua tại ĐHĐCĐ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 5 (sau đây gọi tắt là Ban kiểm soát/BKS) trân trọng trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát với các nội dung chính như sau:

- I. Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.
- II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát năm 2021.
- III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong năm 2021.
- IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.
- V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
- VI. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.
- VII. Kế hoạch hoạt động năm 2022 của BKS.

I. Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.**1. Tổng kết tỷ lệ tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát.**

Ban kiểm soát (BKS) của Lilama5 nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 3 thành viên: 01 Trưởng ban làm việc chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm.

STT	Họ và tên	Chức danh	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp và biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thuỳ Dương	Trưởng ban	6/6	100%	

STT	Họ và tên	Chức danh	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp và biểu quyết	Lý do không tham dự họp
2	Lưu Sỹ Học	Thành viên	4/6	67%	Bận công tác
3	Đào Thị Loan	Thành viên	1/6	16.7%	Miễn nhiệm 28/4/2021
4	Nguyễn Văn Hà	Thành viên	5/6	83.3%	Bỏ nhiệm 28/4/2021

2. Hoạt động của BKS năm 2021.

Trong năm 2021 BKS đã tổ chức 06 phiên họp trong đó 02 phiên họp làm việc với Đại diện Ban lãnh đạo Công ty và 04 phiên họp thảo luận trong BKS, cụ thể như sau:

Phiên họp	Số thành viên tham gia	Nội dung chính
Phiên 1 24/3/2021 (Làm việc với Ban lãnh đạo Công ty)	- BKS: 3/3 - Công ty: 3/3	- Thảo luận và thông qua Báo cáo của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính, đánh giá tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính năm 2020 của Công ty. - Thảo luận thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của BKS để trình ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Lilama5 năm 2021 thông qua. - Thảo luận và thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 để trình ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Lilama5 thông qua.
Phiên 2 28/4/2021 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 3/3	- Thảo luận và lấy ý kiến bầu chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama5 nhiệm kỳ 2021-2026.
Phiên 3 06/5/2021 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 3/3	- Thảo luận và thống nhất triển khai nội dung kế hoạch hoạt động và phân giao nhiệm vụ cho các thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026.
Phiên 4 28/6/2021 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 2/3	- Thảo luận và thống nhất các nội dung của kế hoạch kiểm soát tháng 6 về việc quản lý Hợp đồng lao động, hợp đồng khoán.
Phiên 5 30/8/2021 (Làm việc với Ban lãnh đạo Công ty)	- BKS: 3/3 - Công ty: 3/3	- Thảo luận thống nhất các nội dung làm việc của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính bán niên, đánh giá tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính 6 tháng năm 2021 của Công ty.
Phiên 6 15/11/2021 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 2/3	Thảo luận việc giám sát thực hiện Nghị quyết HĐQT và công tác quản lý thi công, quản lý tài chính tại Dự án Nhiệt điện Vân Phong 1.

Năm 2021, BKS đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao một cách khách quan, chủ động trên cơ sở tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty.

BKS cũng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, mọi vấn đề đều được bàn thảo công khai giữa các Kiểm soát viên trước khi biểu quyết thông qua theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa

số. Đối với các nội dung quan trọng, BKS luôn tham khảo ý kiến của HĐQT, Tổng giám đốc trước khi quyết định.

II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2021.

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2021 về tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của BKS, BKS báo cáo về tình hình thực hiện như sau:

Chức danh	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với KH
1. Phạm Thùy Dương. (TBKS chuyên trách)	120.000.000	102.710.827	85,59%
2. Lưu Sỹ Học (TVBKS kiêm nhiệm)	12.000.000	12.000.000	100%
3. Nguyễn Văn Hà (TVBKS kiêm nhiệm) - (Bổ nhiệm ngày 28/4/2021)	12.000.000	8.000.000	66.66%

Các lợi ích khác: Không

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2021.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh.

Năm 2021, Công ty đã cố gắng thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tuy nhiên kết quả vẫn không được như kỳ vọng, ngoài việc hoàn thành chỉ tiêu vượt kế hoạch về thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước thì các chỉ tiêu khác đều không đạt kế hoạch, cụ thể sau:

- + Giá trị sản lượng: 78,09 tỷ đ/147.05 tỷ đ, đạt 53.1 % kế hoạch;
- + Doanh thu thuần: 57,235 tỷ đ/105 tỷ đ, đạt 54,5 % kế hoạch;
- + Nộp NSNN: 6,022 tỷ đ/5.0 tỷ đ, đạt 120,4 % kế hoạch;
- + Lợi nhuận: -47,704 tỷ đồng;
- + Lỗ lũy kế: -138,105 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

Ban kiểm soát đã thực hiện xem xét, thẩm tra BCTC năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam. Căn cứ Báo cáo kiểm toán số: 234/BCKT/TC đã được thực hiện bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam. Ban kiểm soát đã thẩm tra và báo cáo một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

(Đơn vị: đồng)

Nội dung	Số liệu tại BCTC năm 2020 đã được kiểm toán	Số liệu tại BCTC năm 2021 đã được kiểm toán
1. Tài sản ngắn hạn	329,297,772,275	305,030,598,986
Trong đó: Các khoản phải thu ngắn hạn	124,918,156,146	120,316,792,933
Hàng tồn kho	204,106,418,375	184,124,793,874

Nội dung	Số liệu tại BCTC năm 2020 đã được kiểm toán	Số liệu tại BCTC năm 2021 đã được kiểm toán
2. Tài sản dài hạn	64,045,565,011	58,432,476,575
Tổng cộng tài sản	393,343,337,286	363,463,075,561
3. Nợ phải trả	408,833,920,384	426,658,463,341
<i>Trong đó: Nợ ngắn hạn</i>	<i>408,833,920,384</i>	<i>426,658,463,341</i>
4. Vốn chủ sở hữu	(15,490,583,098)	(63,195,387,780)
Tổng cộng nguồn vốn	393,343,337,286	363,463,075,561
5 Tổng Doanh Thu	96,428,837,014	58,421,597,398
6. Tổng chi phí	153,086,308,881	106,126,402,080
7. Lợi nhuận sau thuế	(56,657,471,867)	(47,704,804,682)
Chỉ tiêu đánh giá		
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	83.7%	83.9%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	16.3%	16.1%
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	104%	117%
Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	-3.9%	-17.3%
Khả năng thanh toán hiện hành	0.81 lần	0.71 lần
Khả năng thanh toán tổng quát	0.96 lần	0.85 lần
Tỷ suất LNST/Tổng TS	-14.4%	-13.1%
Tỷ suất LNST/Tổng Doanh thu	-58.7%	-81.66%
Chỉ số ROE (LNST/VCSHbq)	-441%	121%

* Đánh giá:

Qua kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2021 và báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cho thấy tình hình tài chính của Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro, cụ thể như sau:

Tổng doanh thu của Công ty giảm liên tiếp trong 3 năm nay, năm 2019 Tổng doanh thu là; (166,2 tỷ đ), năm 2020; (96,4 tỷ đ); năm 2021; (58,4 tỷ đ), như vậy Tổng doanh thu năm 2021 chỉ đạt 35.1% so với năm 2019 và đạt 60,6% so với năm 2020, trong khi giá vốn vẫn ở mức cao, Doanh thu không đủ bù đắp chi phí dẫn đến kết quả SXKD năm 2021 lỗ 47,7 tỷ đồng. Doanh thu năm 2021 có được chủ yếu từ các công trình mới đang hoạt động như: Dự án NMNĐ Vân Phong (17,35 tỷ đ); NĐ Nghi Sơn 2 (21,84 tỷ đ); chạy thử Sông Hậu (5,8 tỷ đ) và 1 phần doanh thu của Dự án cũ là Nhiệt điện Sông Hậu 1 (9,5 tỷ đ)...

Các chỉ số liên quan đến lợi nhuận sau thuế đều xấu, hệ số khả năng thanh toán hiện hành và thanh toán tổng quát so với thời điểm đầu năm vẫn chưa có dấu hiệu khởi sắc, các chỉ số thanh toán đều < 1 cho thấy Công ty vẫn khó có khả năng thanh toán các khoản nợ. Vốn chủ sở hữu tiếp tục bị âm, ở thời điểm hiện tại vốn chủ sở hữu âm 63,195 tỷ đồng cho thấy việc quản trị vốn góp chủ sở hữu thật sự chưa hiệu quả, cùng với việc quản lý hoạt động SXKD kém hiệu quả từ nhiều năm trước để lại làm cho Công ty ngày càng bị bào mòn bởi chi phí sử

dụng vốn chủ sở hữu, tài chính Công ty tiềm ẩn nguy cơ khó phục hồi, Công ty không bảo toàn được vốn, lợi ích của cổ đông không được đảm bảo.

Chỉ tiêu cơ cấu về vốn: Tổng nợ phải trả chiếm 117,3% tổng nguồn vốn, chiếm tỷ trọng lớn trong nợ phải trả là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn 226,3 tỷ đồng bằng 53% nợ phải trả, đây cũng là khoản vay của nhiều kỳ trước tồn lại. Nếu không khoanh được khoản nợ này thì Công ty luôn phải đối mặt với khoản chi phí trả lãi vay phát sinh hàng năm, ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD.

IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

1. Kết quả giám sát HĐQT.

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức 17 cuộc họp, ban hành 22 Nghị quyết và 05 Quyết định liên quan đến các mặt hoạt động quản trị của Doanh nghiệp, các cuộc họp HĐQT được tổ chức theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành theo thẩm quyền, nội dung gắn với tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT tập trung chủ yếu các nội dung: Triển khai thi công các dự án, công tác quyết toán và thu hồi vốn, nghị quyết, quyết định về việc nâng bậc lương cho CBCNV, NQ thông qua chương trình nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, NQ thực hiện phương án giảm lương và thực hiện nghi luân phiên đối với CBCNV khối phòng ban. NQ phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021, các NQ thông qua kết quả SXKD 6 tháng, 9 tháng năm 2021, các NQ và QĐ thông qua phân phối tiền bán đấu giá, phê duyệt giảm tài sản bán thanh lý, các NQ và QĐ thành lập Hội đồng thanh lý và thông qua kết quả bán đấu giá tài sản thi hành án, và một số các nghị quyết liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và họp Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định, các cuộc họp có nội dung liên quan đều có sự tham gia của đại diện Ban kiểm soát.

HĐQT thường xuyên có sự chỉ đạo sâu sát đối với Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD theo tinh thần các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.

HĐQT đã chỉ đạo rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung một số quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định mới của Pháp luật và tình hình thực tế của Công ty như: Quy chế quản lý nợ. Quy chế quản lý tài chính, quy chế giao khoán, quy chế phân cấp và quản lý các Dự án, Quy chế về công tác kiểm soát việc ký hợp đồng, quản lý theo dõi việc thực hiện hợp đồng với khách hàng, quy chế về công tác mua sắm, Quy chế lựa chọn thầu phụ, tuy nhiên đến nay việc xây dựng, sửa đổi bổ sung vẫn đang trong thời gian thực hiện chưa hoàn thiện để ban hành.

2. Kết quả giám sát Tổng giám đốc.

Các phiên họp của Ban điều hành, Ban kiểm soát tham dự tương đối đầy đủ, các văn bản của Ban điều hành gửi tới Ban kiểm soát cho thấy.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Tổng giám đốc đã chủ động trong chỉ đạo điều hành SXKD, tìm kiếm việc làm, chỉ đạo công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn, áp dụng các biện pháp để tiết giảm chi

phí, kiểm soát chặt chẽ các chi phí thi công, tiết giảm chi phí quản lý, tuy nhiên kết quả SXKD năm 2021 vẫn không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.

- Về công tác đầu tư.

Năm 2021 tình hình tài chính Công ty vẫn rất khó khăn và chưa có Dự án mới. Công ty chưa đầu tư thêm máy móc, mà chỉ tập trung đầu tư một số dụng cụ cần thiết phục vụ thi công.

- Về công tác cơ cấu khối phòng ban, nhân sự:

Tổng giám đốc đã chủ động thực hiện phương án giảm lương và thực hiện nghỉ luân phiên đối với CBCNV khối phòng ban trên cơ sở Nghị quyết số 13 của HĐQT, cụ thể đã ban hành các quyết định về thực hiện phương án giảm lương đối với CBQL, trưởng các phòng ban chức năng và thực hiện nghỉ luân phiên đối với CBCNV khối văn phòng kể từ ngày 01/4/2021 và có phương án thực hiện song song đồng thời giữa nghỉ luân phiên và định biên khối văn phòng phù hợp với quy mô SXKD của Công ty. Tại thời điểm 31/12/2021, tổng số nhân lực của Công ty là 163 người trong đó tham gia BHXH 109 người, hợp đồng thời vụ 54 người, tuy nhiên số lao động gián tiếp so với trực tiếp ở thời điểm hiện tại vẫn còn cao và chưa phù hợp với quy mô sản xuất và doanh thu trong khi Công ty vẫn thiếu nguồn nhân lực chất lượng là cán bộ kỹ thuật có trình độ, kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu công việc.

- Công tác tiền lương, Bảo hiểm xã hội.

Tổng quỹ tiền lương năm 2021 là: 21,316 tỷ đồng, chiếm 37,24% Tổng doanh thu trong kỳ, mức lương bình quân là 9,7 tr.đ/người/tháng. Đến 31/12/2021, Công ty còn nợ lương người lao động 5,1 tỷ đồng, nợ Bảo hiểm 13,85 tỷ đồng (bao gồm 3,09 tỷ đồng tiền lãi trả chậm). ở thời điểm hiện tại, Công ty đã thực hiện đóng BHXH cho toàn Công ty đến tháng 6/2018. BHYT đã đóng đến tháng 11/2021 và BH tai nạn LĐ đã đóng hết tháng 12/2021.

Tổng các khoản BHXH, BHYT, BHTN phát sinh trong năm 2021 là: 2,318 tỷ đồng, Công ty đã nộp 2,181 tỷ đồng, do Công ty chưa có khả năng trả hết các khoản nợ bảo hiểm lũy kế từ các năm trước nên chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách cho người lao động dẫn tới người lao động nghỉ việc, bỏ việc, không còn tâm huyết gắn bó với Công ty.

- Công tác khoán, quyết toán và thu hồi vốn.

Tổng giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT về công tác khoán, quyết toán và thu hồi vốn. Trong hai năm qua các Dự án hiện tại đã và đang triển khai thi công đã tương đối kịp thời trong công tác giao khoán để quản lý chi phí. Đối với các dự án cũ từ nhiều năm trước đã thi công xong vẫn chưa hoàn thành công tác quyết toán với chủ đầu tư, Bên A, quyết toán vật tư nội bộ, căn cứ các nghị quyết Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã thành lập Ban chỉ đạo quyết toán, thu hồi vốn các công trình, và các quyết định thành lập tổ nghiệm thu, quyết toán thu hồi vốn các công trình, tuy nhiên tiến độ thực hiện của các ban, tổ còn chậm, chưa có hiệu quả, mặc dù Tổng giám đốc đã đôn đốc chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban nhưng việc quyết toán các Dự án vẫn còn nhiều vướng mắc vì các lý do chủ quan, khách quan chưa thể giải quyết.

Năm 2021 với tình hình nguồn lực tài chính khó khăn, nhân lực mỏng, Tổng giám đốc đã tập trung chỉ đạo quyết toán một số Dự án để thu hồi vốn như Dự án: Xi măng Bim Sơn năm qua đã ký quyết toán Hợp đồng số 21/2018/BCC-NXM ký ngày 09/08/2018 giữa Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn và Công ty cổ phần LILAMA5 về việc thi công gói thầu số 6: Gia công

chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ điện và chạy thử toàn bộ dự án - thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao. Quyết toán một số hợp đồng đã thi công hoàn thành thuộc dự án Nhiệt điện Vân Phong 1.

Căn cứ báo cáo công tác khoán, quyết toán đến 31/12/2021 của phòng Kinh tế kỹ thuật cung cấp thì hiện nay còn tồn tại 12 Dự án chưa thực hiện xong công tác quyết toán, trong đó có 1 số Dự án chưa có dự toán khoán với lý do lãnh đạo Công ty thời điểm phụ trách chưa ký Dự toán khoán do đó chưa quyết toán khoán được như: Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Dự án Trạm nghiền NMXM Bim Sơn (ký với XL3), Dự án NMXM Tân Thắng, Dự án Trạm biến áp 220kV Phú Thọ. Một số Dự án chưa quyết toán khoán nội bộ được do chưa quyết toán với chủ đầu tư như: Dự án XM Công Thanh, Công trình Nhà Quốc Hội mới, Công trình TH Milk, NĐ Barh, Trạm biến áp 110kV Cẩm Thủy, NMNĐ Thái Bình 2, NM Đường Việt Trì. Các dự án đã quyết toán nhưng chưa thu hồi vốn được như: Dự án Nhiệt điện Vũng Áng 1 (Hợp đồng ký với Lilama 45.1), Dự án XM Sơn La, XM Tuyên Quang, Cầu rồng Đà Nẵng và một số các dự án khác.

Việc chậm trễ trong công tác quyết toán làm ảnh hưởng đến công tác thu hồi công nợ và kết quả xác định lỗ, lãi thực tế của từng Dự án, do đó chưa phản ánh chính xác kết quả SXKD theo đúng thời điểm.

Một số dự án thi công trước năm 2020 đã thi công xong, công trình đã được đưa vào sử dụng nhưng chưa được Chủ đầu tư quyết toán và đang dự kiến bị giảm trừ giá trị khi quyết toán như Công trình Nhà Quốc Hội, giá trị dự kiến là 5,39 tỷ đồng, Công trình TH Milk giá trị dự kiến là 0,98 tỷ đồng. Giá trị chi phí xử lý sự cố sụt lún tại Trạm biến áp 220kV Phú Thọ tạm tính khoảng 10 tỷ đồng có khả năng bị giảm trừ (Theo số liệu báo cáo của P.KT-KT). Khi giá trị này chính thức bị giảm trừ đồng nghĩa với việc giảm doanh thu, mất vốn chủ sở hữu của Công ty, ảnh hưởng lớn đến tình hình tài chính của Công ty trong giai đoạn khó khăn càng thêm khó khăn.

Tại các nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 9/4/2021, Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 17/8/2021 và Nghị quyết số 38/NQ-HĐQT ngày 23/11/2021 về việc tiếp tục thực hiện các nội dung còn tồn tại của Nghị quyết. HĐQT cũng đã yêu cầu Công ty xử lý dứt điểm các tồn tại trên về công tác Quyết toán để thu hồi vốn các công trình, chỉ đạo quyết toán với chủ đầu tư để làm cơ sở thu hồi vốn, phân chia trách nhiệm để giảm trừ quyết toán khoán nội bộ và thu hồi lại số tiền tạm ứng, tuy nhiên đến nay vẫn còn nhiều vướng mắc chưa được giải quyết với lý do ở thời điểm hiện tại Công ty thiếu nhân lực cũng như nguồn lực để thực hiện công tác quyết toán, một số dự án đã quá lâu không có đủ hồ sơ làm cơ sở quyết toán, các cán bộ chủ chốt đã được điều chuyển công tác hoặc nghỉ việc, cán bộ phụ trách theo dõi đã nghỉ việc, chuyển công tác, bàn giao chưa chi tiết, các Đội trưởng đã nghỉ hưu, có người đã mất và một số lý do khách quan khác không thực hiện được công tác quyết toán. Điều này cho thấy sự yếu kém, cũng như lỗ hổng trong công tác quản lý công việc của Công ty từ nhiều năm trước đây đã để lại những hệ lụy không tốt và những tồn tại kéo dài đến thời điểm hiện tại khó có thể thực hiện và giải quyết được trong ngắn hạn.

- Công tác tái cơ cấu Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA.

Đến nay Ban điều hành vẫn chưa tìm được đối tác để chuyển nhượng hoặc bán dây chuyền máy móc thiết bị, nguyên nhân do chưa có khách hàng quan tâm. Hiện nay, dây chuyền máy móc thiết bị vẫn đang được đặt trong Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép tại Bim Sơn.

- Công tác quản lý công nợ.

Công ty đã thực hiện việc đối chiếu công nợ vào 02 kỳ (30/6 và 31/12) của năm đến khách hàng trên các TK 131, TK331, TK141, và thực hiện việc thu hồi công nợ khách hàng. Kết quả thực hiện như sau:

Trên TK 131 phải thu khách hàng:

Tại thời điểm 31/12/2021, tổng giá trị dư nợ: 109,7 tỷ đồng, đã đối chiếu tỷ lệ 69%. Trong tổng số 109,7 tỷ đồng phải thu hồi chủ yếu là phần công nợ của nhiều các Dự án cũ trước năm 2020. Số công nợ khó thu hồi từ nhiều năm vẫn không thu được điển hình như Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên, hợp đồng ký với Công ty CP Lilama 45.1 (thi công tại NMNĐ Vũng Áng 1), chế tạo kết cấu thép Cầu Ròng Đà Nẵng, ... và một số các khách hàng khác. Tổng giám đốc đã tích cực chỉ đạo công tác thu hồi vốn từ các Dự án này, tuy nhiên ở thời điểm hiện tại công tác thu hồi các khoản phải thu này là rất khó khăn và chưa hiệu quả. Việc công ty trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi 4,3 tỷ đồng cho thấy trong nhiều năm đến nay Công ty không trích lập dự phòng đầy đủ. Năm 2021 trên bảng cân đối kế toán có thêm tài khoản tài sản thiếu chờ xử lý: 4,24 tỷ đồng là do báo cáo sau kiểm toán yêu cầu giảm doanh thu do Công ty hạch toán trước của dự án Trạm điện Phú Thọ.

Phải thu khách hàng phát sinh trong năm 2021 như sau: (PS nợ: 66,469 tỷ đ (phải thu), PS có: 76,628 tỷ đ (thu hồi), trong đó thu hồi chủ yếu là phần công nợ của Tổng công ty lắp máy VN: 68,59 tỷ đồng, đây cũng là nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo Công ty cùng với sự hỗ trợ của Tổng công ty trong thời điểm hiện tại nên các Dự án có doanh thu phát sinh trong kỳ đều được thu hồi vốn kịp thời, không để tình trạng nợ đọng vốn.

Trên TK 141 Tạm ứng:

Trên TK 141 tạm ứng, tổng số dư nợ: 8,34 tỷ đồng, dư có: 28,8 tỷ đồng. Tỷ lệ đối chiếu phải trả tạm ứng là 80%, tuy nhiên vẫn còn nhiều ý kiến phản dư nợ tạm ứng. Số đối tượng chưa đồng ý là do các giá trị phát sinh ở thời điểm trước năm 2020 đã thực hiện đối chiếu nhưng Công ty chưa có phương án giải quyết.

Tạm ứng phát sinh trong năm 2021 như sau: (PS Nợ: 52,9 tỷ đ, PS Có: 51,6 tỷ đ), điều này cho thấy năm 2021 Công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý tạm ứng trên TK141, công tác tạm ứng và trả chứng từ được thực hiện theo đúng quy định, các khoản tạm ứng được kiểm soát chặt chẽ và kịp thời trong công tác hoàn ứng.

Trên TK 331 phải trả người bán:

Trên TK 331 tại thời điểm 31/12/2021, giá trị phải trả người bán là: 77,1 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản nợ cũ thuộc các Dự án từ nhiều năm trước để lại, điển hình như: nợ Công ty CP Tập đoàn Lê Bình: 11,8 tỷ đ... (Dự án Nhà Quốc Hội), nợ Tổng công ty hợp tác kinh tế: 8,1 tỷ đ (Dự án TĐ Nông Cống), nợ công ty TNHH SXKD Minh Phượng: 4,7 tỷ đ (Dự án XM Bim Sơn) và nhiều công nợ phải trả thuộc các Dự án khác ... Do công ty không cân đối được dòng tiền trả nợ dẫn đến nhiều khách hàng đã làm đơn khởi kiện, đã có nhiều bản án của tòa án Nhân dân Bim Sơn và Lilama5 đang phải thực hiện thi hành án như Công ty Minh Anh; 216

tr.đ, Công ty Hoàng Đạt: 2,5 tỷ đ, Lilama3(Toryo): 898 tr.đ, Công ty Sơn Hải Phòng 893 tr.đ, án phí chưa nộp 69 tr.đ). Đối với số dư nợ cuối kỳ: 1,6 tỷ đ, đây là khoản Công ty trả trước cho khách hàng đã tồn tại qua nhiều năm chưa được hoàn trả chúng từ đây là khoản rủi ro dẫn tới lỗ tiềm ẩn của Công ty.

Phải trả người bán phát sinh trong năm 2021 như sau: (PS Nợ: 22,25 tỷ đ, PS Có: 20,7 tỷ đ). Các khoản phải trả cho người bán phát sinh trong kỳ đã được Công ty thanh toán theo đúng dòng tiền của từng Dự án, điều này thể hiện tính minh bạch trong công tác tài chính ở thời điểm hiện tại

- *Công tác quản lý hàng tồn kho.*

Công ty đã thực hiện kiểm kê hàng tồn kho tại ngày 31/12/2021 gồm: Nguyên liệu vật liệu, công cụ dụng cụ, thành phẩm, số liệu tại Biên bản kiểm kê trùng khớp với số liệu BCTC, tuy nhiên khi kiểm soát công tác quản lý hàng tồn kho mặc dù công ty có mở sổ theo dõi trên file excel bảng nhập xuất tồn nhưng tại các kỳ báo cáo không in sổ nhập xuất tồn và ký kèm theo các biên bản kiểm kê để báo cáo và lưu trữ nhằm đảm bảo tính chính xác và đồng nhất giữa các số liệu báo cáo.

Theo số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán đến ngày 31/12/2021, hàng tồn kho của Công ty có giá trị là: 184,1 tỷ đồng, trong đó chi phí SXKD dở dang là 183,1 tỷ đồng chiếm 99,4% hàng tồn kho. Một trong những khó khăn tồn tại kéo dài nhiều năm của Công ty là việc tập hợp chi phí không đích danh cho từng công trình, dự án dẫn đến chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại thời điểm 31/12/2021 chưa thực sự sát với hiện trạng, tình hình thực tế của công ty, Ban kiểm soát chưa đủ cơ sở để xác nhận số liệu giá trị đối với chi phí SXKD.

Đối với các Dự án mới năm 2020, 2021 đến nay công tác hạch toán chi phí đã minh bạch rõ ràng, các chi phí cũng đã được tập hợp đích danh cho từng dự án, công trình. Các chi phí liên quan đã được tập hợp và phân bổ đầy đủ, đúng kỳ, đúng quy định.

- *Công tác bàn giao Tổng giám đốc.*

Tại thời điểm kiểm soát, Ban kiểm soát chưa nhận được Biên bản bàn giao Tổng giám đốc theo yêu cầu, các nghị quyết của HĐQT về công tác bàn giao Tổng giám đốc chưa được thực hiện xong cho thấy công tác bàn giao chưa được giải quyết dứt điểm.

*** Đánh giá chung**

Năm 2021 là năm khó khăn kép đối với Công ty, việc làm ít, doanh thu đạt thấp nhất so với nhiều năm trước đây, báo cáo tài chính lỗ trong 3 năm liên tiếp do đó Công ty không chủ động được trong công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm, tình hình tài chính mất cân đối nghiêm trọng về nguồn vốn, nợ quá hạn đối với 2 ngân hàng Viettinbank Sầm Sơn và BIDV Bim Sơn trong đó Viettinbank Sầm Sơn đã khởi kiện ra tòa án Bim Sơn và đã chuyển sang thi hành án, hiện thi hành án đã phát mại thu hồi tài sản thế chấp, BIDV tạm dừng cho vay và phong tỏa tài khoản, (việc ngân hàng dừng cho vay khiến cho Công ty thiếu hụt nghiêm trọng dòng tiền phục vụ SXKD), khó khăn vì cơ quan thuế áp dụng biện pháp cưỡng chế hóa đơn do nợ thuế. Khó khăn về con người (do lương trả chậm, các chế độ và quyền lợi của người lao động về chế độ bảo hiểm không được đảm bảo, làm cho người lao động mất niềm tin dẫn đến người lao động tự ý nghỉ việc, bỏ việc, không giữ chân được người lao động giỏi, công tác tuyển dụng mới càng khó khăn khi uy tín Công ty không còn, cùng với những tác động của đại dịch Covid 19 tiếp tục bùng phát làm cho các Dự án đang thi công bị ảnh hưởng tiến độ như Dự án Nhiệt

điện Vân Phong 1; Nhiệt điện Sông Hậu 1; NB Nghi Sơn 2. Các hợp đồng sửa chữa XM Nghi Sơn, XM Hoàng Mai không thực hiện được do tại thời điểm dịch bùng phát địa phương áp dụng chỉ thị 16, dịch covid 19 cũng tác động đến việc Lilama5 không nhận được thêm các dự án từ Tổng Công ty điều này đã ảnh hưởng tới Doanh thu và việc làm của Công ty trong năm 2021. Các giá trị còn lại của các hợp đồng trên không đủ bù đắp chi phí làm cho kết quả SXKD lỗ cũng như kế hoạch Doanh thu không đạt như kỳ vọng.

Kết luận: Năm 2021 Công ty đứng trước khó khăn mất cân đối tài chính rất lớn và tiềm ẩn nhiều rủi ro khó phục hồi. Dòng tiền tại các Dự án hiện tại chỉ đủ để trả các chi phí phát sinh phục vụ Dự án đang hoạt động, chi trả tiền lương, trả nợ thuế phát sinh, một phần BHXH và một phần nợ cũ nhằm duy trì SXKD, số tiền nợ các nhà thầu phụ từ năm 2015 đến nay quá lớn ở thời điểm hiện tại Công ty không có khả năng chi trả.

V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc.

Trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS, Năm 2021 BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc triển khai công tác kiểm tra, giám sát và phòng ngừa rủi ro trong các hoạt động của Công ty.

HĐQT, Tổng giám đốc Công ty đã hỗ trợ, tạo điều kiện để BKS thực hiện giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Các hoạt động SXKD của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của HĐQT, Ban tổng giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT để xin ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

VI. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

Xuất phát từ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2021, cùng những khó khăn thách thức mà Công ty đang phải đối mặt. Ban kiểm soát đề xuất kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty một số nội dung sau:

- Tiếp tục xây dựng các phương án khắc phục tình hình tài chính của Công ty, xây dựng các phương án phát triển thị trường, tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu, chào giá tìm kiếm việc làm nhằm duy trì hoạt động và tăng doanh thu, tạo việc làm cho người lao động trong thời gian tới.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường quản lý chi phí trên công trường và tại văn phòng Công ty.

- Tiếp tục thương thảo với Ngân hàng BIDV cơ cấu thời hạn trả nợ và tiếp tục thương thảo với khách hàng để giãn thời gian trả nợ, đồng thời làm việc với cơ quan BHXH để cơ cấu thời gian trả nợ, phương án giải quyết chế độ cho người lao động, có giải pháp trong việc thực hiện các chế độ chính sách nhằm giữ chân và phát triển lực lượng lao động, đặc biệt là lao động có tay nghề vì đây là đối tượng trực tiếp tạo ra sản phẩm, doanh thu cho công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thu hồi nợ tồn đọng của công trình nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD.

- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện công tác đối chiếu công nợ, có phương án giải quyết và làm rõ các ý kiến và kiến nghị trong công tác đối chiếu công nợ tạm ứng 141 của các cá nhân và Đội trưởng ĐCT, đưa công nợ về đúng bản chất đối tượng theo đúng quy định.

- Chỉ đạo công tác trích lập dự phòng theo quy định, có phương án giải quyết đối với các tài sản thiếu chờ xử lý.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác bàn giao Tổng giám đốc, tiếp tục chú trọng công tác kiện toàn nhân sự, có phương án sắp xếp sử dụng lao động phù hợp với quy mô SXKD.

VII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

- Tiếp tục giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty.

- Tiếp tục giám sát các hoạt động của Công ty, trong đó tập trung công tác nghiệm thu, quyết toán và thu hồi vốn các công trình.

- Đánh giá hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty.

- Đề xuất, kiến nghị HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trên cơ sở kết quả hoạt động đánh giá, giám sát.

- Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022. BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, TGD
- Các KSV
- Lưu BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phạm Thủy Dương

Bim son, ngày 22 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO

Về việc: Kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ Nghị quyết số: 114/TCT-HĐTV ngày 27/03/2012 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lắp máy Việt Nam về việc: Phê duyệt chủ trương tái cơ cấu Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2012; Nghị quyết số 49/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2013; Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2014; Nghị quyết số 39/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2015; Nghị quyết số 62/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2016; Nghị quyết số 40/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2017; Nghị quyết số 38/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2018; Nghị quyết số 58/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2019; Nghị quyết số 68/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2020 và Nghị quyết số 22/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama5 về việc: Thông qua chủ trương tái cơ cấu và tiếp tục tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 xin báo cáo kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn như sau:

Kể từ năm 2012 đến nay, Ban lãnh đạo Công ty đã mời rất nhiều các đối tác trong và ngoài nước để bán phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn như sau: Tập đoàn Hoa Sen-HoaSenGroup; Công ty TNHH ChosunVINA-KCN Long Thành, Đồng Nai; Văn phòng đại diện Que hàn Kiswel tại Việt Nam; Công ty TNHH Kuang Tai (Việt Nam)-KCN Nhơn Trạch, Đồng Nai; Công ty SSH Corporation Đại diện cung cấp Que hàn Lincoln tại Việt Nam - Tập đoàn Lincoln Mỹ; Đại diện cung cấp que hàn Huyndai(Korea) tại Việt Nam; Công ty Que Hàn Nam Hà Việt; Công ty Que hàn Sovigas - thuộc Tổng công ty Hóa chất Việt Nam; Tập đoàn Hòa Phát-HoaPhatGroup... Tuy nhiên vẫn chưa hoàn thành.

Vậy Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 báo cáo kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lưu Huy Phúc

Bim Sơn, ngày 22 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO

Về việc: Kết quả bán đấu giá tài sản phát mại
thực hiện thi hành án - Vietinbank Sầm Sơn

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ Bản án số 02/2020/KDTM-ST ngày 30/06/2020 của Tòa án Nhân dân Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-PT ngày 16/9/2020 của Tòa án Nhân dân tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-CCTHADS ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa về việc thi hành án theo yêu cầu.

Theo Quyết định của Tòa án và Thi hành án, Công ty cổ phần Lilama5 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Sầm Sơn tổng số tiền là: 56.995.981.926 đồng, trong đó

+ Nợ gốc : 43.828.526.914 đồng

+ Nợ lãi trong hạn : 9.049.226.605 đồng

+ Nợ lãi quá hạn : 4.118.228.407 đồng

Và lãi suất chậm thi hành án trên số dư nợ gốc 43.828.526.914 đồng theo mức lãi suất trong hợp đồng hai bên đã thỏa thuận ký kết. Thời điểm tính lãi kể từ ngày 01/07/2020.

Nếu Công ty cổ phần Lilama5 không tự nguyện thi hành án thì Chi cục thi hành dân sự thị xã Bim Sơn xử lý tài sản đã thế chấp tại các hợp đồng thế chấp đã ký kết giữa hai bên, để thực hiện thi hành án.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả thực hiện thi hành án như sau:

1. Về thẩm định giá trị tài sản

Cơ quan thi hành án đã thuê đơn vị thẩm định giá trị tài sản:

- Thẩm định giá trị gồm 33 danh mục tài sản với giá trị: 1.745.528.000 đồng,

Trong đó:

+ 30 danh mục tài sản giá trị: 1.041.921.000 đồng

+ 01 Xe ô tô Camry biểm kiểm soát 36A-00427; 02 bộ điều hòa nhiệt độ FUNIKI đã qua sử dụng; 01 Ti vi LG 50 inch đã sử dụng giá trị: 703.607.000 đồng

- Thẩm định giá trị 01 chén bạc kim: 110.000.000 đồng

2. Kết quả thực hiện bán đấu giá tài sản thi hành án.

2.1. Bán đấu giá thành công lô tài sản gồm 30 danh mục tài sản:

- Thẩm định giá trị 30 danh mục tài sản : 1.041.921.000 đồng

- Giá khởi điểm 30 danh mục tài sản (lần thứ 5) : 721.582.389 đồng

- Giá trúng đấu giá (lần thứ 5) : 735.000.000 đồng

Theo phụ lục bảng kê danh mục tài sản đính kèm

2.2. Bán đấu giá thành công Lô tài sản gồm: 01 Xe ô tô Camry biển kiểm soát 36A-00427; 02 bộ điều hòa nhiệt độ FUNIKI đã qua sử dụng; 01 Ti vi LG 50 inch đã sử dụng và 01 chén bạch kim:

- Thẩm định giá trị : 813.607.000 đồng
- Giá khởi điểm (lần thứ 8) : 384.355.409 đồng
- Giá trúng đấu giá (lần thứ 8) : 385.400.000 đồng

3. Thi hành án tiếp tục yêu cầu Công ty cổ phần Lilama5 bàn giao lô tài sản để bán đấu giá gồm: 01 cầu thủy lực bánh lốp QY70K, biển kiểm soát : 36LA-0090; 01 xe tải gắn cầu 10 tấn, biển kiểm soát: 36M-4583; 01 xe ô tô đầu kéo DAEWOO V3 TEF, biển kiểm soát: 36N-4117 và 01 Rơ moóc CIMC, biển kiểm soát: 36R-0136.

Vậy Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 xin báo cáo kết quả bán đấu giá tài sản phát mại thực hiện thi hành án - Vietinbank Sầm Sơn

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- TVHĐQT;
- Lưu: HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dương Huy Phúc

PHỤ LỤC 30 TÀI SẢN BÁN ĐẦU GIÁ

TT	Tên tài sản, công cụ dụng cụ	Số lượng
1	Thiết bị cơ điện cho công trục dầm đôi	01
2	Máy hàn tự động MZ-100	01
3	Máy nén khí trục vít	01
4	Máy khoan từ NITTO WOJ3200 Nhật	01
5	Máy khoan từ NITTO AOJ5000 Nhật	01
6	Máy ren ống F15 đến F114	01
7	Máy khoan từ Nitto AO5575 Nhật	01
8	Máy xiết và sên đứt Bu lông TONE	01
9	Máy tính xách tay (01 máy HP T7250; 01 máy không nhãn mác)	02
10	Bàn gỗ và 32 ghế gỗ	01
11	Máy xiết và xén đứt Bu lông Makita Nhật	01
12	Kích uốn ống TQ	01
13	Máy kính vĩ điện tử NIKON	01
14	03 Máy khoan từ Anh (02 máy BP45; 01 máy BP100)	03
15	Máy hàn bán tự động BA500	01
16	Máy khoan từ Powerbor	01
17	Máy trộn vữa 5,5kw	01
18	02 Pa lăng xích 10T Vital	02
19	02 Kích thủy lực 100T	02
20	02 Máy uốn ống thủy lực	02
21	Máy vận bu lông bằng khí	01
22	Máy phụ sơn HanKIL63:1 Hàn Quốc	01
23	Máy nén khí trục vít FUSHENG Đài loan (SA75 làm mát bằng khí)	01
24	Bình tích khí 2000L-7kg/cm ² -Đài Loan	01
25	Máy nén khí kiểu Piston	01
26	Máy co màng PE	01
27	Tủ hút khí độc	01
28	Xe nâng hàng 3 tấn	01
29	Xe tải thùng kín ISUZU, Biển kiểm soát: 36M-9375	01
30	Máy phát điện Vietgen, model VG 100FIM	01